

Số: 17/2020/QĐST-DS

Huyện D, ngày 25 tháng 3 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Xuân Tạo.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Ngọc Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 15/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định mở phiên họp số 18/2020/QĐST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2020.

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Trần Thị O, sinh năm 1973. HKTT: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Lê Mỹ K, sinh năm 1956; HKTT: Ấp B, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Trần Thị O) trình bày:

Giữa bà O và bà Lê Mỹ K có mối quan hệ quen biết. Do có nhu cầu cần tiền để xoay sở công việc gia đình nên bà K có hỏi vay tiền của bà O. Vì tin tưởng bà K nên vào ngày 19/10/2018, bà O đã cho bà K vay số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng). Hai bên có lập giấy vay tiền do bà O viết và bà K có ký tên xác nhận. Sau một thời gian, bà O có nhiều lần yêu cầu bà K trả số tiền đã vay nhưng bà K hèn lần hèn lượt kéo dài thời gian cho đến nay vẫn không trả nợ. Do đó, ngày 20/02/2020, bà O đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương để yêu cầu bà K phải thanh toán số tiền đã vay là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Tại Biên bản hòa giải thành ngày 28/02/2020 của Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D, bà K thừa nhận số tiền đã vay của bà O và

đồng ý thanh toán số tiền còn nợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 19/10/2018. Đồng thời, bà O và bà K có thỏa thuận về thời gian thanh toán cụ thể như sau:

- Ngày 28/4/2020 bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Ngày 28/6/2020 bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Ngày 28/02/2020, bà O yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D công nhận sự thỏa thuận ngoài Tòa án, cụ thể như sau:

- Bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền nợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) theo Giấy vay tiền đề ngày 19/10/2018.

- Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

- + Ngày 28/4/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- + Ngày 28/6/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Kể từ ngày bà Trần Thị O có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Mỹ K không thanh toán được số tiền nói trên thì hàng tháng bà Lê Mỹ K còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Lê Mỹ K) trình bày:

Bà K thống nhất với toàn bộ nội dung trình bày của người yêu cầu bà Trần Thị O và đồng ý trước yêu cầu về việc công nhận nội dung hòa giải thành ngày 28/02/2020 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án. Theo đó, bà K thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền còn nợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 19/10/2018 với thời gian thanh toán cụ thể:

- Ngày 28/4/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Ngày 28/6/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp hôm nay; người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã chấp hành và thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên họp.

- Về nội dung: Các bên đều thống nhất về thời gian vay, số tiền vay, thời hạn thanh toán. Xét thấy thỏa thuận trong biên bản hòa giải thành ngày 28/02/2020 tại Trung tâm Hòa giải - Đối thoại tại Tòa án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy đề nghị chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu, công nhận kết quả hòa giải thành của các bên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện D nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Trần Thị O yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Đây là việc dân sự theo quy định tại Điều 416 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà O có nơi cư trú tại ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương theo các quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm s khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc:

Ngày 20/02/2020, bà Trần Thị O đã nộp đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu bà Lê Mỹ K phải thanh toán số tiền còn nợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) theo giấy vay tiền đề ngày 19/10/2018.

Ngày 28/02/2020, sau khi được Trung tâm Hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện D hòa giải, bà O và bà K đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau thống nhất về việc giải quyết toàn bộ vụ việc. Việc thỏa thuận được ghi nhận bằng biên bản hòa giải thành ngày 28/02/2020.

Đồng thời bà O có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện D công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án. Nội dung cụ thể như sau:

- Bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền nợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) theo Giấy vay tiền đề ngày 19/10/2018.

- Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 28/4/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

+ Ngày 28/6/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Kể từ ngày bà Trần Thị O có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Mỹ K không thanh toán được số tiền nói trên thì hàng tháng bà Lê Mỹ K còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Lệ phí: Bà Trần Thị O chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về phần thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ việc là phù hợp quy định pháp luật.

Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 366, 367, 369, 370, 416, 417 và 419 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 15/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 3 năm 2020, cụ thể như sau:

- Bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền nợ là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) theo Giấy vay tiền đề ngày 19/10/2018.

- Thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Ngày 28/4/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

+ Ngày 28/6/2020, bà Lê Mỹ K có trách nhiệm thanh toán cho bà Trần Thị O số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Kể từ ngày bà Trần Thị O có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Mỹ K không thanh toán được số tiền nói trên thì hàng tháng bà Lê Mỹ K còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự:

Bà Trần Thị O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0032489 ngày 28/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Xuân Tạo